Hội thảo "Giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt trên các phương tiện thông tin đại chúng"

NGÔN NGỮ TRÊN CÁC PHƯƠNG TIỆN THÔNG TIN ĐẠI CHÚNG: NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA CHO HÔM NAY

PGS.TS. NGUYỄN THẾ KỶ
Ủy viên Trung ương Đảng
Tổng Giám đốc Đài Tiếng nói Việt Nam; Trưởng ban Chỉ đạo Hội thảo

Kính thưa đồng chí Đinh Thế Huynh, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư!

Kính thưa các đồng chí lãnh đạo các ban, bộ, ngành, cơ quan ở Trung ương và Thủ đô Hà Nội!

Thưa toàn thể các vị đại biểu tham dự Hội thảo!

Sau một thời gian chuẩn bị khẩn trương, nghiêm túc; được sự hưởng ứng, công tác, giúp đỡ của nhiều cơ quan, đơn vị, các nhà khoa học, nhà báo trong cả nước, Hội thảo "Giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt trên các phương tiện thông tin đại chúng" chính thức được khai mạc hôm nay. Thay mặt ba đơn vị tổ chức Hội thảo là Đài Tiếng nói Việt Nam, Hội Nhà báo Việt Nam, Hội Ngôn ngữ học Việt Nam, tôi trân trọng cảm ơn đồng chí Đinh Thế Huynh, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư đến dự và chỉ đạo Hội thảo; cảm ơn các đồng chí lãnh đạo các ban, bộ, ngành, cơ quan báo chí, cơ quan nghiên cứu khoa học ở Trung ương và Thủ đô Hà Nội đã đến dự, tham gia chỉ đạo và góp phần đưa kết quả Hội thảo vào thực tiễn cuộc sống trong thời gian tới.

Đề cương Văn hóa Việt Nam (1943) của Đảng khẳng định ba nguyên tắc vận động văn hoá Việt Nam thời kì mới là *dân tộc hoá* (chống mọi ảnh hưởng nô dịch và thuộc địa khiến cho văn hoá Việt Nam phát triển độc lập); *đại chúng hoá* (chống mọi chủ trương hành động làm cho văn hoá phản lại đông đảo quần chúng hoặc xa đông đảo quần chúng); *khoa học hoá* (chống lại tất cả những cái gì làm cho văn hoá trái khoa học, phản tiến bộ. Đề cương Văn hóa xác định các công việc cần phải làm, trong đó nhấn mạnh, cùng với đẩy mạnh đấu tranh về học thuyết, tư tưởng, về tông phái văn nghệ, thì phải coi trọng "tranh đấu về tiếng nói, chữ viết", bao gồm "thống nhất và làm giàu thêm tiếng nói; ấn định mẹo văn ta; cải cách chữ quốc ngữ", v.v. Năm mươi năm trước, giữa lúc chính quyền của Tổng thống Johnson tăng cường leo thang chiến tranh phá hoại ra Miền Bắc nước ta, trong các ngày từ 7 đến 10 tháng 2 năm 1966, Hội nghị toàn quốc về giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt được tổ chức tại Hà Nội với sự tham gia của nhiều nhà nghiên cứu văn hóa, ngôn ngữ, nhà báo, nhà văn. Thủ tướng Phạm Văn Đồng chủ trì hội nghị và có bài phát biểu về tiếng Việt và xác định nhiệm vụ giữ gìn, phát triển tiếng Việt. Mười ba năm sau, chỉ 7 tháng sau khi chúng ta vừa ra khỏi khói lửa của hai cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc của Tổ quốc, ngày 29-10-1979, Hội nghị toàn quốc lần thứ hai về Giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt lại được tổ chức tại Thủ đô Hà Nội dưới sự chủ trì của Thủ tướng Phạm Văn Đồng. Và Hội nghị của chúng ta hôm nay có thể coi là hội nghị toàn quốc lần thứ ba về Giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt, đương nhiên, chúng ta tập trung nhiều hơn cho việc sử dụng tiếng Việt ở lĩnh vực thông tin đại chúng.

Mở đầu Hội thảo, chúng tôi muốn nêu lại lời căn dặn của Thủ tướng Phạm Văn Đồng tại cuộc hội thảo tháng 2 năm 1966, xem đó là những luận điểm có giá trị định hướng cho Hội thảo của chúng ta hôm nay: "Cần phải đánh giá một cách tổng quát về tiếng Việt của ta, nhìn thấy chất của nó, giá trị, bản sắc, tinh hoa của nó, nhận rõ hai đức tính của nó là giàu và đẹp, nhìn thấy khả năng phát triển phong phú của nó"... Nhìn về sự phát triển của tiếng Việt, Thủ tướng nói: "Giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt" hay là nói "Phải làm cho tiếng ta luôn luôn trong sáng"? Cách

nói trên có chỗ khá mới đối với cách nói thông thường, cách nói cổ truyền của tiếng ta! Nhưng nhất định phải dùng cách nói đó. Nghĩa là tiếng ta phải có những đổi mới, đó là điều tất yếu, vì đời sống tư duy và tình cảm ngày nay, nhất là trong lĩnh vực khoa học và kĩ thuật có nhiều cái mới. Tiếng ta phải phát triển. Tất cả vấn đề là làm sao đảm bảo sự phát triển này diễn ra một cách vững chắc trên cơ sở vốn cũ của tiếng ta, làm cho tiếng ta ngày thêm giàu, nhưng vẫn giữ được phong cách, bản sắc, tinh hoa của nó. Như vậy tức là giữ gìn sự trong sáng của tiếng ta".

Tháng 6-2016, Hội Ngôn ngữ học Việt Nam và Trường Đại học Quảng Bình đã phối hợp tổ chức Hội thảo khoa học "Giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt và giáo dục ngôn ngữ trong nhà trường".

Hội thảo của chúng ta cùng chủ đề đó nhưng lại hướng vào lĩnh vực thông tin đại chúng, một lĩnh vực mà tiếng Việt được sử dụng với nhiều dung lượng, mức độ, sắc thái khác nhau; có ưu điểm, thành tựu; có nhược điểm, yếu kém…Và điều quan trọng hơn, nó tác động mạnh mẽ, liên tục, sâu sắc tới đông đảo công chúng, cả trong nước và ngoài nước. Tại Hội thảo này, Ban Chỉ đạo và Ban Tổ chức Hội thảo kính đề nghị quý vị, các nhà khoa học, các nhà báo tập trung trao đổi, thảo luận mấy vấn đề chính sau đây:

1. Vấn đề ngôn ngữ và ngôn ngữ truyền thông đại chúng

1.1. Về ngôn ngữ

Ngôn ngữ, như cách hiểu thông thường là "hệ thống những âm, những từ và những quy tắc kết hợp chúng, làm phương tiện để giao tiếp chung cho một cộng đồng". Tiếng Việt là ngôn ngữ quốc gia của nước CHXHCN Việt Nam, đảm nhận chức năng là công cụ giao tiếp bằng lời và bằng văn bản trong các quan hệ đối nội và đối ngoại. Tiếng Việt có lịch sử hàng ngàn năm nhưng chữ Quốc ngữ (chữ ghi âm theo mẫu tự Latin) mới được chế tác và sử dụng từ thế kỉ 17 (mà dấu ấn rõ nét nhất là sự ra đời của cuốn Từ điển Việt - Bồ - La (*Dictionarium Annamiticum Lusitanum et Latinum,* của A. de Rhodes). Sau hơn 3 thế kỉ, từ một văn tự bị "lép vế", không chính thức (do ở thế tồn tại tam ngữ bất bình đẳng (chữ Nho, chữ Pháp, chữ Việt) chữ Quốc ngữ đã khẳng định được sức sống mạnh mẽ, thể hiện được vai trò, chức năng của mình trong mọi mặt của hoạt động xã hội: chính trị, kinh tế, văn hóa, văn nghệ, xã hội, khoa học, kỹ thuật, quốc phòng, an ninh, đối ngoại… Chỉ riêng lĩnh vực thuật ngữ đã có gần nửa triệu đơn vị ở mọi chuyên ngành.

1.2. Ngôn ngữ truyền thông đại chúng

Ngôn ngữ báo chí nói riêng, ngôn ngữ truyền thông đại chúng nói chung, là một mặt biểu hiện của ngôn ngữ toàn dân. Nói "ngôn ngữ báo chí" là ta muốn nhấn mạnh tính đặc thù của một mảng biểu hiện của hoạt động truyền thông đại chúng qua kênh báo chí. Trong hệ thống phân loại phong cách học (phong cách khoa học - chính luận, phong cách khẩu ngữ, phong cách văn học - nghệ thuật) thì còn ít người đặt phong cách báo chí thành một loại riêng. Cũng có thể do báo chí là "tổng hoà" nhiều phong cách. Nói ngôn ngữ báo chí, truyền thông là nói những sản phẩm ngôn ngữ được thể hiện qua kênh báo chí, truyền thông. Ở đó, có các thể loại văn bản khác nhau (tin tức, bài viết, phóng sự, chuyên đề, sáng tác văn học, nghệ thuật như thơ, truyện ngắn, kí, kịch nói..) được thể hiện qua kênh chữ viết (báo giấy, báo điện tử...) hay kênh âm thanh (báo nói, báo hình...).

Nói đến báo chí, trước hết chúng ta nghĩ ngay tới tin tức, thời sự, chính luận. Vì vậy, ngôn ngữ báo chí phải đảm bảo tính chính xác, sinh động, hấp dẫn. Báo chí phản ánh sự kiện, phải chính xác, nhanh nhạy, đầy đủ, và đương nhiên, phải trung thực, khách quan. Để đạt được các yêu cầu vừa nêu, rất cần đến tư duy, năng lực, trình độ, kĩ năng của người làm báo, trong đó có trình độ, kĩ năng về ngôn ngữ.

Ngôn ngữ báo chí vì luôn vận động, phát triển, sinh động, tươi mới nhưng không xa lạ, không "dị ứng" với mọi người. Với đông đảo công chúng trong xã hội, báo chí phải "nói", phải "thể hiện" một ngôn ngữ thông dụng, chuẩn mực và mang tính văn hoá.

Tính thông dụng (tính quần chúng) đòi hỏi ngôn ngữ báo chí phải sử dụng từ ngữ, cách viết câu, diễn đạt sao cho dễ hiểu, gần với ngôn ngữ đời thường. Cách viết "hàn lâm" kinh viện sẽ rất khó đi vào công chúng rộng rãi. Báo chí là loại hình truyền thông tiếp cận cuộc sống một cách gần gũi, sát sao nhất. Vì vậy, ngôn ngữ báo chí phải tươi mới, sinh động, phản ánh được "hơi thở" của nhịp sống đương đại. Những năm qua, Viện Ngôn ngữ học, Viện Từ điển học và Bách khoa thư đã công bố cuốn *Từ điển từ mới,* với hơn 3.000 đơn vị. Đó là những từ mới trong thời kì đất nước ta đổi mới, hội nhập mạnh mẽ với bên ngoài, ngữ liệu thu thập được chủ yếu qua kênh báo chí. Trong thực tế, một khối lượng từ vựng không nhỏ được bổ sung qua giao tiếp thường ngày và được báo chí ghi lại, phản ánh một cách chân thực, sống động (chẳng hạn: *con chip, xe dù, quán cóc, ISO, marketting, Internet, Intranet, chợ lao động, ôsin, cứu vạn, sành điệu, soái ca,* v.v.). Báo chí như một người "thư kí" âm thầm và trung thực ghi nhận những đổi thay của cuộc sống, trong đó có ngôn ngữ.

Chuẩn hay chuẩn ngôn ngữ là một vấn đề ngôn ngữ văn hoá. Báo chí là "món ăn tinh thần" dành cho nhiều người, ở các bối cảnh giao tiếp khác nhau. Giao tiếp xã hội đòi hỏi người nói (và người nghe) phải thận trọng, cân nhắc để đưa ra các phát ngôn phù hợp, không gây phản cảm. Nếu chỉ là các câu nói dành cho một, hai (hoặc một nhóm nhỏ) nghe thì vấn đề chuẩn mực không đặt ra một cách quá khắt khe. Nhưng trong bối cảnh đông người (hội họp, học đường, trên đài phát thanh, truyền hình, trên báo viết, báo điện tử...) thì một phát ngôn thiếu nghiêm túc, nói tếu táo hay nói nhịu, lỡ lời đều có thể gây hiệu ứng bất lợi. Không ít trường hợp bị "ném đá", bị "đấu tố". Đó là vấn đề văn hoá giao tiếp. Khi chúng ta nói đến văn hoá ngôn từ là chúng ta nói đến chuẩn mực mà nói đến chuẩn mực là nói đến sự lựa chọn (lựa chọn khả năng thích hợp về từ ngữ, ngữ đoạn, câu,... trong các bối cảnh giao tiếp khác nhau).

2. Những đóng góp của báo chí, truyền thông về mặt ngôn ngữ

2.1. Tính đa dạng và những đóng góp của ngôn ngữ báo chí

Báo chí trong những năm qua đã trở thành một "món ăn tinh thần" không thể thiếu. Trong bối cảnh phát triển của kinh tế, văn hoá, xã hội, khoa học, công nghệ, nhất là công nghệ thông tin... thời hội nhập, ta dễ dàng nhận ra mặt trận truyền thông Việt Nam ngày càng đa dạng về chủng loại (báo viết, báo nói, báo hình, báo điện tử, trang thông tin điện tử). Qua báo chí và qua sự phát triển của các loại hình, các cơ quan báo chí, chúng ta có thể thấy sự thay đổi mạnh mẽ, sinh động của ngôn ngữ tiếng Việt. Các cơ quan báo chí luôn chú ý đổi mới, nâng cao chất lượng nội dung thông tin; cách đặt "tít", đặt tiêu đề độc đáo, hấp dẫn; ngôn ngữ (viết, đọc, dẫn chương trình) ngắn gọn, dễ đọc, dễ hiểu; đề cập tới cách ứng xử ngôn ngữ trong cuộc sống, trong lời ăn tiếng nói hàng ngày. Các chuyên mục, chương trình như "Giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt", "Tiếng Việt của chúng ta", "Tìm trong di sản", "Tiếng nước tôi", "Tiếng Việt thân yêu", "Tìm hiểu thành ngữ, tục ngữ"... được Đài Tiếng nói Việt Nam, Báo Nhân dân, Đài Truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, các đài phát thanh, truyền hình, các báo, tạp chí duy trì hàng chục năm nay. Nhiều cơ quan báo đài cố gắng "kéo gần" bức tranh phương ngữ đa màu sắc của tiếng Việt, từng bước đưa ra cách xử lí tiếng nước ngoài một cách hợp lí. Tiếng nước ngoài là một bộ phận từ vựng không thể thiếu trong bối cảnh giao lưu, hoà nhập. Công của báo chí trong lĩnh vực này là không nhỏ. Qua đó, mở mang tầm nhìn, học và rèn luyện ngoại ngữ, văn hóa,...

Chúng ta biết rằng, mọi ngôn ngữ đều phát sinh, hình thành và tồn tại bởi 3 yếu tố cơ bản: *ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp.* Trong 3 địa hạt đó, từ vựng (vốn từ) là địa hạt dễ bị biến động nhất. Kênh thông tin báo chí đa dạng hiện nay đã tiếp nhận mọi sự đổi thay chóng mặt của cuộc sống, trong đó có sự đổi thay của ngôn từ. Các phương tiện truyền thông đại chúng của ta đã góp phần

tích cực vào việc gìn giữ, bảo tồn và phát triển tiếng Việt trong những năm vừa qua, nhất là trong giai đoạn đất nước bước vào công cuộc đổi mới, hội nhập quốc tế.

2.2. Các cơ quan báo chí, truyền thông cũng bộc lộ những yếu kém, sai sót, lệch lạc đáng tiếc

Những năm gần đây, có khá nhiều vấn đề nổi cộm liên quan đến ngôn ngữ báo chí được dư luận quan tâm, lo lắng. Đó là việc dùng từ ngữ, câu văn tùy tiện, cẩu thả; cách đặt tiêu đề, rút "tít" thiếu cân nhắc, sai thực tế, thậm chí giật gân câu khách; thiếu sự đổi mới trong thể hiện văn phong báo chí; sử dụng tiếng nước ngoài thiếu chọn lọc, thiếu nhất quán (khi nào thì dịch nghĩa, phiên âm, chuyển tự hay để nguyên dạng), tâm lí chuộng ngoại, sính chữ còn khá phổ biến; ngôn ngữ và cách trình bày của phát thanh viên (trên truyền hình, phát thanh...) chưa có sự trau dồi, chưa hướng tới sự chuẩn mực cần thiết; thiếu tinh thần cầu thị, chưa chú ý tiếp thu phê bình, mở các diễn đàn tranh luận cởi mở, thẳng thắn; v.v. Những sai sót, lệch chuẩn về ngôn ngữ, về sử dụng tiếng Việt trên báo chí, truyền thông sẽ tác động tiêu cực, nhanh chóng, rộng khắp đến đông đảo công chúng, nhất là giới trẻ, nhiều khi trở thành hiệu ứng lan truyền.

3. Tăng cường công tác chỉ đạo, quản lí đối với việc sử dụng tiếng Việt; coi trọng việc giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt trên các phương tiện thông tin đại chúng

3.1. Với các cơ quan chỉ đạo, quản lí việc sử dụng tiếng Việt; coi trọng việc giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt trên các phương tiện thông tin đại chúng

Thông qua hội thảo khoa học quốc gia về "Giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt trên các phương tiện thông tin đại chúng", Ban chỉ đạo và Ban tổ chức Hội thảo kính đề nghị lãnh đạo Đảng, Nhà nước, trực tiếp là Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Hội Nhà báo Việt Nam, Hội Ngôn ngữ học Việt Nam và các cơ quan liên quan cần chăm lo công tác chỉ đạo, quản lí, tư vấn việc sử dụng tiếng Việt, việc giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt trên các phương tiện thông tin đại chúng; hoàn thiện luật pháp, chính sách về ngôn ngữ, về tiếng Việt, tiến tới xây dựng bộ luật tiếng Việt; khen thưởng những tập thể, cá nhân có nỗ lực và thành tích trong công tác này, chấn chỉnh, xử phát nghiêm minh các hành vi sai trái, lệch lạc.

3.2. Với các cơ quan báo chí và nhà báo

Coi trọng việc sử dụng tiếng Việt, giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt trên các loại hình, phương tiện truyền thông của cơ quan báo chí mình. Mỗi cơ quan báo chí nên có một bộ phận thường xuyên chăm lo trau dồi ngôn ngữ, giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt trên các ấn phẩm, chương trình, kênh sóng, trang báo của mình. Tổ chức các cuộc hội thảo, tọa đàm, trao đổi, sinh hoạt nghiệp vụ về vấn đề này.

Hội thảo của chúng ta, với 235 bản tham luận của các báo cáo viên đến từ mọi nẻo đường đất nước, chắc chắn sẽ phản ánh rõ nhất quan điểm, cách nhìn nhận, đánh giá của các nhà khoa học, nhà báo về việc "Giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt trên các phương tiện thông tin đại chúng". Hội thảo diễn ra trong 1 ngày, hi vọng là diễn đàn sôi động, tâm huyết, trí tuệ và bổ ích để bàn về công cuộc giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt nói chung, trên truyền thông đại chúng nói riêng.

Đó là một sự nghiệp to lớn mà lúc sinh thời Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã căn dặn: "Đây là một công việc lâu dài, phải kiên trì, phải nhìn xa, thấy rộng, phải làm từng bước với tất cả ý thức trách nhiệm của mỗi người chúng ta, với lòng tự hào về tiếng nói của dân tộc và với lòng phấn khởi, tin tưởng, đặng góp phần của mình vào một công việc vừa quan trọng vừa tốt đẹp vô cùng".

Xin kính chúc các vị lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các vị khách quý và toàn thể các quý vị tham gia Hội thảo dồi dào sức khỏe, hạnh phúc, thành công!

Trân trọng cảm ơn!